

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2024/HS-ST
Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hương;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Khiêm - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế H, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số D A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Nguyễn Thị P, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 17/3/2020, Toà án nhân dân huyện An Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, thi hành xong án phí hình sự ngày 03/9/2020 (đã xoá án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 20/6/2024; có mặt.

2. Lê Văn B, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Lê Thị T, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ủy ban nhân dân huyện A ra Quyết định năm 2008 đưa vào trường giáo dưỡng, chấp hành xong ngày 01/8/2010 (đã xóa); bị cáo đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, thành phố Hải Phòng khởi tố bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/8/2024, tạm giam từ ngày 06/9/2024 tại Trại tạm giam Công an thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế H và Lê Văn B là bạn học cũ, đều nghiện ma túy đá. Khoảng 19 giờ ngày 10/6/2024, khi gặp nhau tại khu vực thôn M, xã N, huyện A, Hải Phòng, H hỏi xin thì được B cho 01 túi nilon mép dán màu xanh bên trong có chứa ma túy đá. Do không có công việc ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân nên trưa ngày 12/6/2024, khi có người nam giới sử dụng số điện thoại 0915694856 liên hệ hỏi mua ma túy đá, H nảy sinh ý định bán túi ma túy nêu trên với giá 500.000 đồng. Sau khi thống nhất giá, H gói túi ma túy nêu trên trong 01 khẩu trang màu trắng, một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15AG-010.46 đến địa điểm hẹn giao dịch. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang ở khu vực đối diện số E H, Hồ N, Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an quận H kiểm tra. H thả túi ma túy nêu trên từ tay phải xuống đất. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 15AG-010.46, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở hiện tại của Nguyễn Thế H ở địa chỉ số D A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật có liên quan tới ma túy.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thế H dương tính với các chất ma túy MET, MDMA và THC.

Tại bản Kết luận giám định số 739/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Methamphetamine.

Tiến hành trung cầu giám định, trích xuất thông tin trên điện thoại thu của Nguyễn Thế H phát hiện 05 cuộc gọi đi và đến số điện thoại 0915694856.

Tiến hành cho H nhận dạng Lê Văn B, H nhận ra và xác định B là người cho H ma túy vào ngày 10/6/2024, sau đó mang đi bán kiếm lời bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với B nhưng không thực hiện được. Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với Lê Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 27/8/2024, Lê Văn B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A bắt về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thế H và Lê Văn B khai nhận phù hợp với nội dung trên. Ngoài ra B khai nhận: nguồn gốc số ma túy “đá” đã cho H tội 10/6/2024 là do B mua vào ngày 09/6/2024 của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngõ C T, quận L, Hải Phòng, trọng lượng khoảng gần 0,2 gam (không nhớ rõ mua bao nhiêu tiền) mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi H hỏi xin ma túy “đá”, B đồng ý cho để Hoàng tự sử dụng cá nhân, ngoài ra không còn mục đích nào khác, không được hưởng lợi gì.

Vật chứng của vụ án: 01 bì giấy dán kín trong chứa số ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 739MT/PC09; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, 01 chiếc khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Đối với 01 xe mô tô BKS 15AG-010.46, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964 (mẹ đẻ của bị cáo H). Ngày 20/6/2024, H mượn xe bà P nhưng không nói mục đích sử dụng đi bán trái phép chất ma túy. Sau khi hoàn tất các thủ tục điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà P.

Tại Cáo trạng số 145/CT-VKSHB, ngày 26-11-2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Thế H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lê Văn B từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/8/2024 (trong vụ án khác). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 739MT/PC09 của Phòng K, công an thành phố H; 01 khẩu trang màu trắng (đã qua sử dụng); tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu realme có số IMEI1: 864751064636650; IMEI2: 864751064636643 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Thế H.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Khoảng 19 giờ ngày 10/6/2024, bị cáo Lê Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và cho bị cáo Nguyễn Thế H với mục đích để Hoàng tự sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, H không sử dụng mà cất giấu trái phép số ma túy trên và đã thỏa thuận bán trái phép cho người khác với giá 500.000 đồng, khi đang trên đường đi giao cho người mua thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang tại khu vực đối diện số 58 H, Hồ N, Hải Phòng vào 12 giờ 20 phút ngày 12/6/2024. Do đó, Hành vi trên của bị cáo Lê Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Thế H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

- Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Lê Văn B: Bị cáo có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân nên bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Nguyễn Thế H: Bị cáo đã có hành vi cất giấu 0,15 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích bán trái phép để kiếm lời nên bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[5] *Về vai trò*: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, không có đồng phạm nên không phân tích vai trò của các bị cáo.

[6] *Về nhân thân*: Nhân thân bị cáo Nguyễn Thế H và Lê Văn B thể hiện tại phần căn cứ lý lịch bị cáo cho thấy các bị cáo có nhân thân không tốt. Ngoài ra, bị cáo B hiện đang bị cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện A, thành phố Hải Phòng khởi tố bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thể hiện bị cáo B còn có ý thức chấp hành pháp luật kém.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có bố đẻ tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] *Về hình phạt*:

[9.1] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt các bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[9.2] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo có công việc thu nhập không ổn định, không có căn cứ xác định các bị cáo có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định vì là vật cấm và liên quan đến hành vi phạm tội và tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang màu trắng đã qua sử dụng vì không giá trị sử dụng không đáng kể.

[10.2] Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động của bị cáo H vì sử dụng vào liên lạc phạm tội.

[11] *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

[11.1] Tiến hành xác minh đối với số điện thoại 0915694856, chủ thuê bao là anh Trương Mạnh D, sinh năm 1985, nơi thường trú thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Anh Dũng trình bày không đứng tên đăng ký đối với số thuê bao trên, ngày 12/6/2024, anh D đang làm thợ xây ở thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, không liên lạc hỏi mua ma túy của bất kỳ ai nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[11.2] Đối với người nam giới bán ma túy cho Lê Văn B tại khu vực ngõ C T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế H;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn B;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thế H 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2024.

- Bị cáo Lê Văn B 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/8/2024 (Trong vụ án khác).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 739MT/PC09 của Phòng K, công an thành phố H; 01 khẩu trang màu trắng (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu realme có số IMEI1: 864751064636650; IMEI2: 864751064636643 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Thế H.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 22/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như